

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 23/9/2020

V/v “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Từ

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Lý, ông Phan Hòa

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trương Tấn Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

**-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 23/9/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 111/2020/TLST-HNGĐ ngày 17/7/2020 về việc “Tranh chấp Hôn nhân và Gia đình”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/8/2020 giữa các đương sự:

\* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H . Sinh năm 1990. Có mặt.

Nơi đăng ký HKTT: Xóm Bẩn, xã C, huyện V, tỉnh Nghệ An. Chỗ ở hiện nay: Xóm Ròng, xã V, huyện V, tỉnh Nghệ An.

\* Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng Ng . Sinh năm 1992. Vắng mặt.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Xóm Bẩn, xã V, huyện N, tỉnh Nghệ An. Hiện đang ở Đài Loan.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày ngày 02/8/2019, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Trọng Ng tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Nghệ An vào ngày 08/5/2012. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau cho đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tính vợ chồng không hợp nhau nên thường xuyên xung khắc. Anh Ng không có trách nhiệm với gia đình, ham chơi, không chịu làm ăn, đánh đập và đuổi chị ra khỏi nhà. Đến đầu năm 2016 thì mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, chị đã về bên ngoại sống ly thân cho đến nay. Khi quay về thăm nhà thì chị được mẹ chồng là bà Nguyễn Thị H , sinh năm 1972; địa chỉ: Xóm Bẩn, xã V, huyện V, tỉnh Nghệ An thông báo là anh Ng đã đi làm ăn ở Đài Loan từ năm

2018 và có thường xuyên liên lạc về với gia đình. Vợ chồng từ đó mất liên lạc với nhau hoàn toàn. Chị không biết địa chỉ của anh Ng . Nay, chị xét thấy không còn tình cảm với anh Ng , không thể tiếp tục sống chung với nhau nữa nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Trọng Ng .

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Trọng Hoàng T , sinh ngày 29/8/2012 và Nguyễn Thị Yến V , sinh ngày 21/12/2014. Hiện nay hai cháu đang sống với chị, do chị trực tiếp nuôi dưỡng. Tại đơn khởi kiện chị H có ý kiến, vợ chồng ly hôn, chị có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu T và giao cháu V cho anh Ng nuôi dưỡng. Tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, chị H yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai cháu và chưa yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía anh Nguyễn Trọng Ng : Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã gửi các văn bản tố tụng: Thông báo thụ lý vụ án kèm theo đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị H ; yêu cầu anh Ng có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử ; ... cho anh Nguyễn Trọng Ng thông qua bà Nguyễn Thị H là mẹ đẻ của anh Ng ; đồng thời tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng nêu trên tại trụ sở UBND xã V, huyện V và nơi cư trú cuối cùng tại Việt Nam của anh Nguyễn, nhưng hiện tại anh Ng vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án.

Quá trình xác minh được bà Nguyễn Thị H cung cấp: Anh Nguyễn Trọng Ng là con trai của bà H . Hiện nay, anh Ng đang đi lao động tại Đài Loan và thường xuyên liên lạc về với gia đình. Bà đã nhận được Thông báo thụ lý và Công văn của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An yêu cầu cung cấp địa chỉ của anh Ng Trọng Ng nhưng do anh Ng không cung cấp địa chỉ cho bà nên bà không biết được địa chỉ cụ thể của anh Ng để cung cấp cho Tòa án. Bà cũng không thông báo cho anh Nguyễn biết về việc chị H làm đơn xin ly hôn vì sợ anh Ng lo lắng. Lúc anh Ng ở nhà có trao đổi với bà là muốn nuôi cả hai con, nay anh Ng gọi điện về thì cũng giữ nguyên quan điểm được nuôi cả hai con.

Cháu Nguyễn Trọng Hoàng T là con chung của anh Ng , chị H trình bày ý kiến: Cháu có nguyện vọng được ở với bố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán , Thư ký, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Việc thu thập chứng cứ thực hiện đúng quy định . Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng, bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Trong vụ án này, tuy nguyên đơn không cung cấp được địa chỉ của bị đơn ở nước ngoài, nhưng thông qua lời khai của bà H mẹ đẻ anh Ng có căn cứ xác định bị đơn vẫn liên hệ về với gia đình. Bà H đã nhận được Thông báo thụ lý và 02 Công văn yêu cầu cung cấp địa chỉ của

bị đơn nhưng bà H không cung cấp địa chỉ cũng không thực hiện yêu cầu của Tòa án về việc thông báo cho anh Ng biết để gửi lời khai về cho Tòa án nên cần xác định đây là trường hợp bị đơn cố tình dấu địa chỉ, từ chối khai báo, từ chối cung cấp những tài liệu cần thiết. Tòa án đã xác minh hai lần tại bà Hiền nhưng không có kết quả, đã Tiến hành thủ tục tổng đạt, niêm yết công khai 2 lần tại nơi cư trú cuối cùng của anh Ng ở Việt Nam nên có cơ sở đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung: Áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cho chị H và anh Ng được ly hôn. Giao hai con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Ng do chị H chưa yêu cầu. Anh Ng có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con bằng vụ án khác. Về tài sản, nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; lời trình bày của đương sự được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Trọng Ng hiện đang ở nước ngoài. Quá trình giải quyết vụ án theo bà Nguyễn Thị H là mẹ đẻ của anh Ng xác định thì anh Ng hiện đang lao động tại Đài Loan và anh Ng thường xuyên liên lạc về với bà. Tòa án đã hai lần yêu cầu bà Nguyễn Thị H cung cấp địa chỉ, tin tức của anh Ng nhưng bà H không cung cấp cũng không thực hiện yêu cầu của Tòa án thông báo cho anh Ng biết để anh Ng gửi ý kiến về cho Tòa án. Do đó, việc anh Nguyễn Trọng Ng vắng mặt thuộc trường hợp cố tình dấu địa chỉ, từ chối khai báo theo quy định tại Công văn số 253/TATC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về việc giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài không rõ địa chỉ. Vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 2 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Nguyễn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.

[2] Về quan hệ tình cảm: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Trọng Ng kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp. Theo chị H trình bày, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc cho đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tính không hợp, anh Ng không có trách nhiệm với gia đình, ham chơi, không chịu làm ăn, đánh đập và đuổi chị H ra khỏi nhà. Đến đầu năm 2016 thì mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, chị H đã về bên ngoại sống ly thân cho đến nay. Tình cảm vợ chồng không còn, chị Hoa đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn

với anh Ng . Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã yêu cầu thân nhân của anh Ng cung cấp địa chỉ và thông báo cho anh Ng n biết để gửi văn bản trình bày ý kiến về cho Tòa án nhưng thân nhân của anh Ng không thực hiện theo yêu cầu của Tòa án. Tại phiên tòa anh Ng vắng mặt. Xét thấy, chị H và anh Ng sống ly thân đã lâu, mâu thuẫn vợ chồng thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Trọng Ng .

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Trọng N có hai con chung là Nguyễn Trọng Hoàng T , sinh ngày 29/8/2012 và Nguyễn Thị Yến V , sinh ngày 21/12/2014, hiện đang do chị H nuôi dưỡng. Cháu T có nguyện vọng được ở với anh Ng . Tuy nhiên, hiện nay anh Ng đang sinh sống và làm việc ở nước ngoài không có điều kiện để trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Để đảm bảo quyền lợi cho cháu Tín và cháu V , Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cả hai con chung cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với quy định pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H chưa yêu cầu nên Tòa án chưa xem xét . Anh Ng có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Theo chị Nguyễn Thị H , vợ chồng không có tài sản chung , không có nợ chung , không yêu cầu Tòa án giải quyết . Tuy nhiên, hiện nay anh Ng chưa có ý kiến nên Tòa án chưa có cơ sở để xem xét. Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Điều 147; khoản 2 Điều 207; khoản 3 Điều 228; khoản 1, 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng Dân sự ; Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

- Về quan hệ tình cảm: Cho chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Trọng Ng được ly hôn.

- Về con chung: Giao hai con chung là cháu Nguyễn Trọng Hoàng T , sinh ngày 29/8/2012 và Nguyễn Thị Yến V , sinh ngày 21/12/2014 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu T và Cháu V đủ 18 tuổi, trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị H chưa yêu cầu nên Tòa án chưa xem xét. Anh Nguyễn Trọng Ng có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi

có yêu cầu.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp tại Cục thi hành án tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0000051 ngày 16/7/2020.

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh Nguyễn Trọng Ng đang cư trú tại nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã V;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Thu Từ**